

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1797/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 08 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ
lĩnh vực đường thủy nội địa, hàng hải thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BGTVT ngày 04/10/2019 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đường thủy nội địa, hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 126/TTr-SGTVT ngày 24/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 08 thủ tục hành chính bị bãi bỏ, gồm 05 thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường thủy nội địa và 03 thủ tục hành chính lĩnh vực hàng hải thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chí Hiến

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ BỊ BÃI BỎ
(Kèm theo Quyết định số 1797/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2019
của UBND tỉnh Phú Yên)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

| STT | Mã số hồ sơ TTHC | Tên thủ tục hành chính | Căn cứ pháp lý quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC | Ghi chú |
|---------------------------------------|------------------|--|--|--|
| A. Lĩnh vực đường thủy nội địa | | | | |
| 1 | | Phê duyệt hồ sơ đề xuất dự án thực hiện đầu tư nạo vét theo hình thức kết hợp tận thu sản phẩm, không sử dụng ngân sách nhà nước trên các tuyến đường thủy nội địa | Thông tư số 33/2019/TT-BGTVT ngày 6/9/2019 của Bộ GTVT về quy định về hoạt động nạo vét trong vùng nước đường thủy nội địa | Bãi bỏ theo Quyết định số 1836/QĐ-BGTVT ngày 04/10/2019 của Bộ Giao thông vận tải (Được công bố tại Quyết định số 1393/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên) |
| 2 | T-PYE-276870-TT | Chấp thuận chủ trương nhà đầu tư thực hiện dự án nạo vét theo hình thức kết hợp tận thu sản phẩm, không sử dụng ngân sách nhà nước trên các tuyến đường thủy nội địa (đối với dự án trong danh mục dự án đã công bố) | | |
| 3 | T-PYE-276866-TT | Đề xuất thực hiện Dự án nạo vét theo hình thức kết hợp tận thu sản phẩm, không sử dụng ngân sách nhà nước trên các tuyến đường thủy nội địa (đối với dự án ngoài danh mục dự án đã công bố) | | |

| | | | | |
|-----------------------------|--|--|--|---|
| 4 | | Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam | Thông tư số 34/2019/TT-BGTVT ngày 6/9/2019 của Bộ GTVT về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về vận tải đường thủy nội địa | Bãi bỏ theo Quyết định số 1836/QĐ-BGTVT, ngày 04/10/2019 của Bộ Giao thông vận tải (Được công bố tại Quyết định số 902/QĐ-UBND, ngày 27/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên) |
| 5 | | Chấp thuận vận tải hành khách ngang sông | | |
| B. Lĩnh vực Hàng hải | | | | |
| 1 | | Chấp thuận cho tàu khách cao tốc vận tải hành khách, hành lý, bao gửi không có mục đích kinh doanh | Thông tư số 34/2019/TT-BGTVT ngày 6/9/2019 của Bộ GTVT về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về vận tải đường thủy nội địa | Bãi bỏ theo Quyết định số 1836/QĐ-BGTVT, ngày 04/10/2019 của Bộ Giao thông vận tải (Được công bố tại Quyết định số 902/QĐ-UBND, ngày 27/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên) |
| 2 | | Chấp thuận cho tàu khách cao tốc vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo hợp đồng chuyên | | |
| 3 | | Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định bằng tàu khách cao tốc | | |